

Bản án số: 82/2022/HC-PT

Ngày 30 tháng 3 năm 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Hà;

Các Thẩm phán: Ông Mai Anh Tài;

Ông Đặng Đình Lực.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Trang, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Đào Trọng Thuyết, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 30 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử công khai vụ án hành chính thụ lý số 444/2021/TLPT-HC ngày 25 tháng 10 năm 2021 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính về quản lý đất đai”, do có kháng cáo của người khởi kiện đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 145/2021/HC-ST ngày 30/06/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 3201/2022/QĐ-PT ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, giữa các đương sự sau:

*** Người khởi kiện:** Bà Lê Thị B, sinh năm 1948; Địa chỉ: Thôn Hậu D, xã Kim C, huyện Đông A, thành phố Hà Nội. Có mặt;

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện:* Luật sư Hoàng Hữu S – Văn phòng Luật sư Sơn Hoàn và cộng sự, Đoàn luật sư Hà Nội.; Có mặt; Luật sư Nguyễn Đăng H1, Nguyễn Thị H2, vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

*** Người bị kiện:**

1. Ủy ban nhân dân huyện Đông A.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:* Ông Hoàng Anh T - Trưởng phòng tài nguyên môi trường huyện Đông A, TP Hà Nội. Có mặt;

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đông A;

- *Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Nguyễn Anh D; chức vụ: Phó Chủ tịch UBND huyện Đông A Văn bản ủy quyền số 05/GUQ-UBND ngày 27/1/2021). Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. UBND xã Kim C, huyện Đông A.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị Vân H1, chức vụ: Chủ tịch UBND xã Kim C, huyện Đông A; Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Anh Trần Văn Q, sinh năm 1980; Có mặt.

3. Anh Trần Duy H2, sinh năm 1982; Có mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn Hậu D, xã Kim C, huyện Đông A, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các lời khai tại toà án người khởi kiện Bà Lê Thị B trình bày:

Gia đình bà trực tiếp sản xuất trên diện tích đất nông nghiệp được giao theo Nghị định 64/CP và đã được UBND huyện Đông A cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số R 162967 ngày 01/06/2000 với diện tích 878.7 m². Quá trình sử dụng, hộ gia đình bà bị thu hồi đất của nhiều dự án. Tính đến ngày 29/5/2008, hộ gia đình bị thu hồi tổng cộng là 360,7 m² bằng 41% đất nông nghiệp được giao. Tại các dự án thu hồi đất, gia đình bà đã nhận tiền bồi thường và hỗ trợ theo phương án đã được phê duyệt.

Năm 2016 gia đình đã có đơn đề nghị xem xét giải quyết được giao đất theo Quyết định số 33/2008/QĐ-UBND ngày 09/06/2008 của UBND thành phố Hà Nội đối với những hộ gia đình bị thu hồi đất cùng thời điểm năm 2008 đến tháng 9/2009.

Ngày 02/06/2020 gia đình bà nhận được công văn số 1239/UBND-TNMT của UBND huyện Đông A có nội dung các hộ đã nhận tiền hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm bằng 05 lần giá đất nông nghiệp khi nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án xây dựng bệnh viện bệnh nhiệt đới Trung ương, Dự án Đầu tư xây dựng nhà ở cho người có thu nhập thấp tại khu đô thị mới Kim C nên không thuộc đối tượng xem xét hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm bằng hình thức giao 80m² đất ở.

Không đồng ý với văn bản số 1239/UBND-TNMT ngày 2/6/2020 của UBND huyện Đông A, gia đình bà và một số hộ dân thôn Hậu D tiếp tục khiếu nại.

Ngày 11/9/2020, Chủ tịch UBND huyện Đông A ban hành Quyết định số 5831/QĐ-CTUB về việc giải quyết khiếu nại (*lần đầu*) có nội dung giữ nguyên văn bản số 1239/UBND-TNMT ngày 2/6/2020 của UBND huyện Đông A.

Bà cho rằng văn bản số 1239/UBND-TNMT và Quyết định số 5831/QĐ CTUB đã không thực hiện đúng chính sách pháp luật về đất đai, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình bà.

Ngày 8/10/2020, bà làm đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội yêu cầu hủy:

- Văn bản số 1239/QĐ-TNMT ngày 2/6/2020 của UBND huyện Đông A.

- Quyết định số 5831/QĐ-CTUB ngày 11/9/2020 Chủ tịch UBND huyện Đông A về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu).

- Buộc UBND huyện Đông A phải giải quyết chính sách bồi thường hỗ trợ chuyển đổi nghề và tạo việc làm theo Quyết định 33/2008 và Quyết định số 18/2008 của UBND thành phố Hà Nội.

Ý kiến của UBND và Chủ tịch UBND huyện Đông A:

UBND huyện Đông A nhận được đơn kiến nghị của bà Phan Thị Xây và một số công dân Đội 9, thôn Hậu D, xã Kim C đề nghị bồi thường, hỗ trợ bằng hình thức giao đất dịch vụ (đất ở) cho các hộ gia đình theo Quyết định số 33/2008/QĐ-UBND ngày 09/6/2008, Quyết định số 18/2008/QĐ-UBND ngày 29/9/2008 của UBND thành phố Hà Nội. Ngày 02/6/2020, UBND huyện Đông A có văn bản số 1239/UBND-TNMT về việc về việc trả lời kiến nghị của bà Phan Thị Xây và một số công dân Đội 9, thôn Hậu D, xã Kim C về nội dung bồi thường, hỗ trợ bằng hình thức giao đất dịch vụ (đất ở) cho các hộ gia đình theo Quyết định số 33/2008/QĐ-UBND ngày 09/6/2008, Quyết định số 18/2008/QĐ-UBND ngày 29/9/2008 của UBND thành phố Hà Nội, theo đó các hộ đã nhận tiền hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm bằng 05 lần giá đất nông nghiệp khi Nhà nước thu hồi đất tại dự án Xây dựng Bệnh viện bệnh nhiệt đới Trung ương, Dự án Đầu tư xây dựng nhà ở cho người có thu nhập thấp tại khu đô thị mới Kim C nên không thuộc đối tượng xem xét hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm bằng hình thức giao 80m² đất ở. Trong đó hộ gia đình Lê Thị B đã nhận tiền hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm bằng 05 lần giá đất nông nghiệp khi Nhà nước thu hồi đất tại dự án Dự án Đầu tư xây dựng nhà ở cho người có thu nhập thấp tại khu đô thị mới Kim C là 103m² theo phương án được UBND huyện Đông A phê duyệt tại quyết định số 3387/QĐ-UBND ngày 19/10/2015 và tại dự Xây dựng Bệnh viện bệnh nhiệt đới Trung ương là 46m² theo phương án được UBND huyện Đông A phê duyệt tại Quyết định số 4668/QĐ-UBND ngày 21/12/2012

Không đồng ý với văn bản số 1239/UBND-TNMT của UBND huyện Đông A, bà Phan Thị Xây và một số công dân Đội 9 thôn Hậu D, xã Kim C tiếp tục khiếu nại văn bản nêu trên.

Ngày 18/6/2020, Chủ tịch UBND huyện Đông A có Thông báo số 1323/TB CTUB về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu), Quyết định số 3159/QĐ-CTUB về việc ủy quyền giải quyết khiếu nại (lần đầu) đối với một số công dân Đội 9, thôn Hậu D, xã Kim C, huyện Đông A, thành phố Hà Nội. Ngày 23/6/2020, Chủ tịch UBND huyện Đông A có Quyết định số 3210/QĐ-CTUB về việc giao nhiệm vụ xác minh đơn khiếu nại (lần đầu) của một số công dân Đội 9, thôn Hậu D, xã Kim C, huyện Đông A, thành phố Hà Nội.

Ngày 19/8/2020, Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với UBND xã Kim C và các đơn vị có liên quan tổ chức buổi đối thoại với các hộ để xác

minh, làm rõ nội dung khiếu nại văn bản số 1239/UBND-TNMT ngày 02/6/2020 của UBND huyện Đông A.

Ngày 19/8/2020, UBND huyện Đông A có Quyết định số 5074/QĐ-CTUB về việc gia hạn thời gian xác minh đơn khiếu nại của một số công dân Đội 9, thôn Hậu D, xã Kim C, huyện Đông A, thành phố Hà Nội.

Ngày 10/9/2020 UBND - Hội đồng BTHTr &TĐC phối hợp với UBND xã Kim C và các đơn vị, tổ chức có liên quan tổ chức buổi đối thoại với các hộ, thông qua dự thảo báo cáo kết quả xác minh nội dung khiếu nại (lần đầu) của một số công dân Đội 9, thôn Hậu D, xã Kim C, huyện Đông A, thành phố Hà Nội.

Ngày 11/9/2020, Phòng Tài nguyên và Môi trường Huyện có văn bản số 341/BC- TNMT báo cáo Kết quả xác minh nội dung khiếu nại (lần đầu) của một số công dân Đội 9 xã Kim C, huyện Đông A đối với văn bản số 1239/UBND TNMT ngày 02/6/2020 của UBND huyện Đông A.

Ngày 11/9/2020 Chủ tịch UBND huyện Đông A có Quyết định số 5831/QĐ CTUB về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của một số công dân Đội 9 xã Kim C, huyện Đông A Anh đối với Văn bản số 1239/UBND- TNMT ngày 02/6/2020 của UBND huyện Đông A, theo đó: Việc một số công dân Đội 9, thôn Hậu D, xã Kim C, huyện Đông A, thành phố Hà Nội khiếu nại văn bản số 1239/UBND-TNMT ngày 02/6/2020 của UBND huyện Đông A là không có cơ sở, giữ nguyên nội dung văn bản số 1239/UBND-TNMT ngày 02/6/2020 của UBND huyện Đông A.

Căn cứ các quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; quy định về giải quyết khiếu nại hành chính, UBND huyện Đông A ban hành các quyết định nêu trên thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật. Trước yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị B, đề nghị tòa án giải quyết theo pháp luật.

Ý kiến của UBND xã Kim C:

Bà Lê Thị B và một số công dân Đội 9 thôn Hậu D, xã Kim C đề nghị bồi thường, hỗ trợ bằng hình thức giao đất dịch vụ, đất ở) cho hộ gia đình theo Quyết định số 33/2008/QĐ-UBND ngày 9/6/2008, Quyết định số 18/2008/QĐ UBND ngày 29/9/2008 của UBND thành phố Hà Nội. Hộ gia đình bà Lê Thị B đã nhận tiền hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm bằng 05 lần giá đất nông nghiệp khi Nhà nước thu hồi đất tại Dự án xây dựng nhà ở cho người có thu nhập thấp tại khu đô thị mới Kim C là 103 m² theo phương án được UBND huyện Đông A phê duyệt tại Quyết định số 3387/QĐ-UBND ngày 19/10/2015 và tại Dự án xây dựng Bệnh viện bệnh nhiệt đới Trung ương là 46 m² theo phương án được UBND huyện Đông A phê duyệt tại Quyết định số 4912/QĐ-UBND ngày 27/12/2012. Các hộ đã nhận tiền hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm bằng 05 lần giá đất nông nghiệp khi Nhà nước thu hồi đất tại dự án Xây

dựng Bệnh viện bệnh nhiệt đới Trung ương, Dự án Đầu tư xây dựng nhà ở cho người có thu nhập thấp tại khu đô thị mới Kim C nên không thuộc đối tượng xem xét hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm bằng hình thức giao 80m² đất ở.

Anh Trần Văn Q1, Trần Duy H3 (con bà B) có ý kiến nhất trí ý kiến của bà Bắc, xin được vắng mặt trong tất cả các buổi làm việc tại tòa án cũng như các phiên tòa xét xử vụ án.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 145/2021/HC-ST ngày 30/06/2021, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã căn cứ khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 30, Điều 32, 116, khoản 1 Điều 158, khoản 1, Điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 194; Điều 204; Điều 206; Khoản 1 Điều 348 Luật Tổ tụng hành chính; Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật khiếu nại năm 2011; Luật đất đai; Quyết định số 108/2009/QĐ-UBND ngày 29/9/2009 của UBND thành phố Hà Nội, xử:

- Bác yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị B về việc yêu cầu hủy các quyết định:

- Văn bản số 1239/QĐ-TNMT ngày 02/6/2020 của UBND huyện Đông A.

- Quyết định số 5831/QĐ-CTUB ngày 11/9/2020 của Chủ tịch UBND huyện Đông A.

- Bác các yêu cầu khác của bà Lê Thị B.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 7/7/2021, người khởi kiện là Bà Lê Thị B có đơn kháng cáo toàn bộ Bản án sơ thẩm đề nghị Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội giải quyết lại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện vẫn giữ yêu cầu khởi kiện đề nghị tòa án hủy Văn bản số 1239/QĐ-TNMT ngày 02/6/2020 của UBND huyện Đông A và Quyết định số 5831/QĐ-CTUB ngày 11/9/2020 của Chủ tịch UBND huyện Đông A; Buộc UBND huyện Đông A ra Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm bằng hình thức giao đất ở cho gia đình bà Chiến theo chính sách được quy định tại Quyết định số 33 của UBND TP Hà Nội. Sửa lại phương án giải phóng mặt bằng sau năm 2008 và năm 2017 xin được hưởng 3,5 lần giá đất nông nghiệp tại thời điểm dự án; Buộc UBND thành phố Hà Nội thực hiện đúng quy định của luật đất đai.

Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho UBND huyện Đông A: Phía người bị kiện vẫn giữ quan điểm đã trình bày, đề nghị tòa án bác kháng cáo của bà Lê Thị B.

** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tại phiên tòa:*

Việc tuân theo pháp luật tổ tụng của Thẩm phán; Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Người khởi kiện và người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được thực hiện đầy đủ các quy định về quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 55, 56, 57, 58, việc ủy quyền tham gia tố tụng của đương sự được thực hiện theo quy định tại Điều 60 Luật TTHC.

Căn cứ Điều 3, Điều 30; khoản 1 Điều 32; khoản 1 Điều 241, khoản 1 Điều 349 Luật TTHC, Luật tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí.

Bác kháng cáo của bà Lê Thị B khởi kiện yêu cầu hủy Văn bản số 1239/QĐ-TNMT và Quyết định số 5831/QĐ-CTUB giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 145/2021/HC-ST ngày 30/06/2021, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Về án phí: Bà B là người cao tuổi, có đơn xin miễn giảm án phí nên được miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của các đương sự và những người tham gia tố tụng khác.

[1] Về tố tụng:

[1.1] Đơn kháng cáo của bà Lê Thị B nộp trong thời hạn và đúng với quy định tại Điều 205, Điều 206 Luật tố tụng hành chính nên hợp lệ, được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

[1.2] Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện, tư cách đương sự, thẩm quyền giải quyết là đúng quy định tại khoản 2 Điều 3; Điều 30; khoản 3, 4 Điều 32; a khoản 2 Điều 116 Luật tố tụng hành chính.

[1.3] Về việc vắng mặt của các đương sự: Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt lần thứ hai và có đơn xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 157 của Luật tố tụng hành chính, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử vắng mặt họ.

[2] Xét nội dung đơn kháng cáo của Lê Thị B đề nghị được hỗ trợ chuyển đổi nghề và tạo việc làm bằng hình thức giao đất dịch vụ (đất ở) cho gia đình bà theo Quyết định số 33/2008/QĐ-UBND ngày 09/06/2008 của UBND thành phố Hà Nội và Quyết định số 18/2008/QĐ-UBND ngày 29/9/2008 của UBND thành phố Hà Nội; yêu cầu hủy Văn bản số 1239/QĐ-TNMT ngày 2/6/2020 của UBND huyện Đông A và Quyết định số 5831/QĐ-CTUB ngày 11/9/2020 của Chủ tịch UBND huyện Đông A, thấy rằng:

[2.1] Về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành:

Căn cứ đơn của bà Phan Thị X và một số công dân thôn Hậu D có đơn kiến nghị đến UBND huyện Đông A đề nghị được hỗ trợ bằng hình thức giao đất dịch vụ, (đất ở) cho các hộ dân theo Quyết định số 33/2008/QĐ-UBND ngày 09/06/2008 của UBND thành phố Hà Nội và Quyết định số 18/2008/QĐ-UBND ngày 29/9/2008 của UBND thành phố Hà Nội; Căn cứ Báo cáo số 128/BC-UBND ngày 15/8/2019 của UBND xã Kim C thì UBND huyện Đông A ban hành văn bản số 1239/QĐ- TNMT và Chủ tịch UBND huyện Đông A ban hành Quyết định số 5831/QĐ-CTUB là đúng trình tự thủ tục, đúng thẩm quyền được quy định tại Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Khiếu nại năm 2011; Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại; Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Quyết định số 80/2014/QĐ-UBND ngày 14/11/2014 của UBND thành phố Hà Nội ban hành quy định về khiếu nại và giải quyết khiếu nại; Quyết định số 3159/QĐ-CTUB ngày 18/6/2020 của Chủ tịch UBND huyện Đông A về việc ủy quyền giải quyết khiếu nại, *(lần đầu)*;

[2.2] Về chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm bằng hình thức giao đất ở:

Nguồn gốc đất của gia đình hộ bà Lê Thị B được giao 878,7 m² đất nông nghiệp theo Nghị định 64/CP, quá trình sử dụng hộ bà Bắc bị thu hồi đất của nhiều dự án, tỉ lệ diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi tính đến ngày 30/9/2009 của hộ gia đình bà Bắc là 41,0% cụ thể:

- Tại Dự án xây dựng khu nhà ở công nhân khu công nghiệp Bắc Thăng Long hộ gia đình bà Bắc bị thu hồi 263,7 m² đất nông nghiệp, tỉ lệ đất nông nghiệp bị thu hồi là 41%. Theo Quyết định số 1335/QĐ-UB ngày 5/12/2006 của UBND huyện Đông A về phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ kèm theo phương án, tổng số tiền hộ bà Bắc được bồi thường, hỗ trợ là 89.492.700 đồng.

- Tại Dự án Đầu tư xây dựng Trường trung học phổ thông Bắc Thăng Long hộ gia đình bà Bắc bị thu hồi 97 m² đất nông nghiệp, tỉ lệ đất nông nghiệp bị thu hồi là 11%. Theo Quyết định số 513/QĐ-UB ngày 13/10/2008 của UBND huyện Đông A về phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ kèm theo phương án, tổng số tiền hộ bà Bắc được bồi thường, hỗ trợ là 31.483.000 đồng.

- Tại Dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện bệnh nhiệt đới Trung ương hộ gia đình bà Bắc bị thu hồi 46 m² đất nông nghiệp. Theo Quyết định số 4912/QĐ-UBND ngày 27/12/2012 của UBND huyện Đông A về phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ kèm theo phương án, tổng số tiền hộ bà Bắc được bồi thường, hỗ trợ là 45.010.000 đồng.

- Tại Dự án xây dựng nhà ở cho công nhân và người có thu nhập thấp hộ gia đình bà Bắc bị thu hồi 103 m² đất nông nghiệp. Theo Quyết định số

3387/QĐ-UBND ngày 19/10/2015 của UBND huyện Đông A về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ kèm theo phương án, tổng số tiền hộ bà Bắc được bồi thường, hỗ trợ là 83.430.000 đồng..

Tại Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư giai đoạn 2008-2009, không phê duyệt nội dung giao đất dịch vụ hoặc đất ở cho hộ gia đình bà Bắc, UBND huyện Đông A cũng không có Thông báo bằng văn bản cam kết có giao đất dịch vụ, đất ở bằng 80 m². Ủy ban nhân dân huyện đã áp dụng chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề và tạo việc làm bằng 05 lần giá đất nông nghiệp tại các thời điểm thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường của các dự án. Bà Lê Thị B đã nhận tiền hỗ trợ chuyển đổi nghề và tạo việc làm bằng 5 lần giá đất nông nghiệp khi thu hồi đất của các dự án và bàn giao mặt bằng, không khiếu nại gì về phương án bồi thường hỗ trợ. Cho đến năm 2018 khi trong thôn Hậu D có một số hộ gia đình đã được nhận tiền hỗ trợ chuyển đổi nghề và tạo việc làm bằng 05 lần rồi mà vẫn được hưởng chính sách giao đất ở thì bà Bắc mới làm đơn kiến nghị đến UBND huyện xin được trả lại tiền và nhận đất ở.

Tại Quyết định số 33/2008/QĐ-UBND ngày 09/6/2008 và Quyết định số 18/2008/QĐ-UBND ngày 29/9/2008 của UBND thành phố Hà Nội quy định chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm bằng hình thức giao đất ở áp dụng đối với trường hợp hộ gia đình bị thu hồi trên 30% diện tích đất nông nghiệp được giao theo Nghị định 64/CP, có phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được phê duyệt trong giai đoạn từ ngày 01/01/2018 đến ngày 29/9/2009.

Quyết định số 108/2009/QĐ-UBND ngày 29/9/2009 của UBND thành phố Hà Nội (có hiệu lực từ ngày 01/10/2009 và thay thế Quyết định số 18/2008/QĐ-UBND ngày 29/9/2008), chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm đã được thực hiện bằng chi trả tiền một lần (05 lần giá đất nông nghiệp) và không còn chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm bằng hình thức giao 80m² đất ở. Theo quy định tại Điều 40 Quyết định số 108/2009/QĐ-UBND của UBND thành phố Hà Nội thì: *“Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp thì được hỗ trợ bằng tiền để chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm bằng 05 lần giá đất nông nghiệp quy định đối với diện tích đất nông nghiệp thực tế bị thu hồi; Hộ gia đình, cá nhân đã được hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm bằng một trong các hình thức: bằng tiền một lần, đăng ký mua căn hộ chung cư, đăng ký được giao đất và đã được UBND cấp huyện xét duyệt theo quy định tại Quyết định số 33/2008/QĐ-UBND ngày 09/6/2008 và Quyết định số 18/2008/QĐ-UBND ngày 29/9/2008 của UBND thành phố Hà Nội thì không được hỗ trợ bằng tiền để chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm nêu trên”*.

Do vậy, hộ bà Bắc không thuộc đối tượng xem xét hỗ trợ chuyển đổi nghề

ng nghiệp và tạo việc làm bằng hình thức giao 80 m² đất ở.

Sau khi rà soát lại, căn cứ tờ trình số 168/TTr-UBND ngày 04/12/2020 của xã Kim C, Tờ trình số 04 và số 05/TTr-HĐGD ngày 17/6/2021 của Hội đồng xét giao đất ở, ngày 17/6/2021 ngày 21/6/2021 UBND huyện Đông A đã ban hành: Quyết số 5841/QĐ-UBND ngày 21/6/2021 của UBND huyện Đông A về việc điều chỉnh Quyết định số 2422/QĐ-UBND ngày 29/5/2018 của UBND huyện Đông A, theo đó điều chỉnh từ 21 hộ gia đình đủ điều kiện được hưởng chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm bằng giao 80 m² đất ở nay điều chỉnh giảm còn 18 hộ đủ điều kiện được hưởng chính sách này. Quyết số 5899/QĐ-UBND ngày 22/6/2021 của UBND huyện Đông A về việc điều chỉnh Quyết định số 4969/QĐ-UBND ngày 23/7/2018 của UBND huyện Đông A, theo đó điều chỉnh từ 10 hộ gia đình đủ điều kiện được hưởng chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm bằng giao 80 m² đất ở nay điều chỉnh giảm còn 6 hộ đủ điều kiện được hưởng chính sách này.

Lý do điều chỉnh: 07 hộ gia đình bị điều chỉnh sau khi rà soát đã xác định họ đã nhận tiền hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm bằng 05 lần giá đất nông nghiệp vào các năm 2015, 2016 tại dự án Đầu tư xây dựng nhà ở cho công nhân và người có thu nhập thấp nhưng tại Giấy xác nhận phục vụ công tác xét giao đất ở cho các cá nhân bị thu hồi trên 30% diện tích đất nông nghiệp được giao, UBND xã Kim C xác nhận các hộ này chưa nhận hỗ trợ chuyển đổi nghề và tạo việc làm bằng 05 lần giá đất nông nghiệp sau thời điểm 30/9/2009.

Do đó, bà Lê Thị B đề nghị được trả lại tiền để nhận đất ở (đất dịch vụ) không được chấp nhận.

Từ các phân tích trên thấy văn bản số 1239/UBND-TNMT ngày 02/6/2020 của UBND huyện Đông A và Quyết định số 5831/QĐ-CTUB ngày 11/9/2020 của Chủ tịch UBND huyện Đông A đúng quy định của pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm quyết định bác yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị B là có cơ sở. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bà Lê Thị B, giữ nguyên các quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm.

[3]. Về án phí: Bà Lê Thị B là người cao tuổi, có đơn xin miễn giảm án phí, Căn cứ luật người cao tuổi, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí bà Lê Thị B được miễn án phí Hành chính sơ thẩm.

[4]. Các quyết định khác của Bản án hành chính sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241; khoản 1 Điều 349 Luật tổ tụng hành chính; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ

phí Tòa án;

1. Bác kháng cáo của người khởi kiện là bà Lê Thị B và giữ nguyên các quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 145/2021/HC-ST ngày 30/06/2021, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

2. Về án phí hành chính phúc thẩm: Bà Lê Thị B không phải nộp.

3. Các quyết định khác của Bản án hành chính sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Cục THADS Thành phố Hà Nội;
- Các đương sự; (theo Địa chỉ)
- Lưu Hồ sơ; HCTP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Việt Hà